

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT 6 tháng năm 2019

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG
- Địa chỉ trụ sở chính: 102A Phó Cơ Điều, P.4, Q.11, Tp.HCM
- Điện thoại: 028.39560169 Fax: 028.39560893 Email: savitechco@gmail.com
- Vốn điều lệ: 105.269.370.000 đồng
- Mã chứng khoán: SVT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/BB. ĐHĐCĐ-SVT-2019	26/4/2019	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
02	01/NQ-SVT-ĐHĐCĐ	26/4/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

II. Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Bùi Nam Long	Chủ tịch	26/4/2019	2/3	67%	Mãn nhiệm kỳ
02	Ông Châu Minh Thiện	Chủ tịch (TV.HĐQT độc lập)	02/05/2019	1/3	33%	Nhiệm kỳ mới
03	Bà Nguyễn Thị Thu	Phó Chủ tịch	02/05/2019	3/3	100%	
04	Ông Bùi Quang Khoa	Phó Chủ tịch	02/05/2019	3/3	100%	
05	Ông Bùi Quang Minh	Ủy viên	02/05/2019	3/3	100%	

06	Ông Vũ Quốc Vương	Ủy viên	02/05/2019	1/3	33%	Nhiệm kỳ mới
----	-------------------	---------	------------	-----	-----	--------------

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị luôn theo dõi Ban Tổng Giám Đốc trong việc thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:
- Chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc phối hợp tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 vào ngày 26/04/2019 theo quy định;
- Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty;
- Giám sát việc giải quyết các tồn đọng lớn của Công ty
- Ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 với Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học TP.HCM;
- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ và bất thường đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo quy định.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Công bố thông tin định kỳ: Báo cáo thường niên năm 2018; Báo cáo kiểm toán năm 2018; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2018; Báo cáo tài chính quý 1/2019;
- CBTT 24h về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024;
- CBTT 24h về việc thay đổi Người CBTT của Công ty
- CBTT 24h về việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 14
- CBTT 24h: Ký Hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2019):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	07/01/2019	Quyết định của HĐQT về việc thay đổi Tổng Giám Đốc từ Ông Bùi Nam Long sang Ông Nguyễn Thanh Sơn
2	01/NQ-HĐQT	08/03/2019	Quyết định của HĐQT thống nhất về thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019
3	02/NQ-HĐQT	02/05/2019	Nghị quyết HĐQT về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024
4	04/BB-HĐQT	31/05/2019	Biên bản họp HĐQT về việc ký Hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2019

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Bà Nguyễn Thị Hoài Dung	Trưởng BKS	29/04/2014	1/2	50%	Mãn nhiệm kỳ ngày 26/04/2019
02	Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	Trưởng BKS	02/05/2019	2/2	100%	
03	Bà Nguyễn Thị Bông	UV.BKS	29/04/2014	1/2	50%	Mãn nhiệm kỳ ngày 26/04/2019
04	Bà Nguyễn Thị Tinh	UV.BKS	02/05/2019	1/2	50%	Nhiệm kỳ mới
05	Ông Bùi Quang Toàn	UV.BKS	02/05/2019	1/2	50%	Nhiệm kỳ mới

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội cổ đông tại cuộc họp thường niên 2019.

- Sau khi Đại hội đồng cổ đông 2019 kết thúc vào ngày 26/04/2019, thực hiện Nghị quyết của đại hội, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 đã họp phiên đầu tiên để bầu Trưởng ban kiểm soát. Đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên kiểm soát trên các lĩnh vực hoạt động của Công ty, thống nhất kế hoạch kiểm soát năm 2019 và đưa ra những tồn tại cần khắc phục trong công tác điều hành kinh doanh, công tác quản lý tài chính của Công ty góp phần đảm bảo kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Giám sát tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty. Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý.

- Kiểm soát các báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực về các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã thực hiện các việc kiểm tra tính tuân thủ điều lệ, tính hợp lý trong quản trị, điều hành, các qui chế trong lĩnh vực kinh doanh, quản trị tài chính kế toán trong năm.

- Kiểm tra báo cáo, góp ý kiến HĐQT, Ban điều hành nhằm chấn chỉnh kịp thời những vấn đề cần lưu tâm.

- Kiểm tra đánh giá các qui trình trọng yếu của công ty nhằm đề xuất áp dụng biện pháp phòng ngừa rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót.

- Tại hầu hết các cuộc họp định kỳ và đột xuất do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc điều hành đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến, xây dựng các giải pháp kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

- Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp với Ban Giám đốc Công ty trong việc chỉ đạo và kiểm soát các phòng ban và đơn vị trực thuộc để đôn đốc việc thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch phát triển Công ty trong từng giai đoạn cụ thể

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Tham dự và góp ý kiến tại các cuộc họp mở rộng của HĐQT và Ban điều hành họp định kỳ mỗi quý.

III. Đào tạo về quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Bùi Nam Long	-	CT.HĐQT			29/04/2014	26/4/2019	Mãn nhiệm kỳ
2	Châu Minh Thiện		CT.HĐQT			02/05/2019		Theo NQ HĐQT
3	Nguyễn Thị Thu	-	Phó Chủ tịch			02/05/2019		Theo NQ HĐQT
4	Bùi Quang Khoa	-	Phó Chủ tịch			02/05/2019		Theo NQ HĐQT
5	Bùi Quang Minh	-	UV.HĐQT			02/05/2019		Theo NQ HĐQT

6	Nguyễn Ngọc Hiền	-	UV.HĐQT			29/04/2014	26/4/2019	Mãn nhiệm kỳ
7	Vũ Quốc Vương	-	UV.HĐQT			02/05/2019		Theo NQ HĐQT

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH :*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Không phát sinh

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

Không phát sinh

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ năm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
------	---------------------------	--------------------------	------------------	-------------------------------------	---------	--	---------------------	--	---------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI. Danh sách cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng năm 2019)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Nam Long	-	Chủ tịch HĐQT			80.942	0,77	Mán nhiệm 26/04/2019 MCK: SVT
1.1	Bùi Quang Sung	-	-			-	-	Cha (Đã mất)
1.2	Sử Thị Bích An	-	-			-	-	Mẹ

1.3	Lê Nguyễn Thị Bích Trang	-	-	-	-	-	-	-	-	Vợ
1.4	Bùi Quang Nam Hải	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
1.5	Bùi Quang Nam Hoàng	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
1.6	Bùi Thị Bích Sơn	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị
1.7	Bùi Thị Bích Lộc	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị
1.8	Bùi Nam Trung	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
2	Châu Minh Thiện	-	-	Chủ tịch HDQT	-	-	-	-	-	Nhiệm kỳ mới 2019-2024
2.1	Châu Quang Phúc	-	-	-	-	-	-	-	-	Cha
2.2	Trần Thị Kim Anh	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ
2.3	Đặng Phi Yến	-	-	-	-	-	-	-	-	Vợ
2.4	Châu Cảnh Minh An	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
2.5	Châu Cảnh Phi Long	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
2.6	Châu Minh Hoàng	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
3	Nguyễn Thị Thu	-	-	Phó CT HDQT	-	-	227.685	2,16	MCK: SVT	
3.1	Nguyễn Văn Mãng	-	-	-	-	-	-	-	-	Cha (Đã mất)
3.2	Nguyễn Thị Cao	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ (Đã mất)
3.3	Bùi Quang Mẫn	-	-	-	-	-	228.696	2,17	Chồng	
3.4	Bùi Quang Minh	-	-	UV.HDQT	-	-	181.500	1,72	Con	
3.5	Bùi Thảo Anh	-	-	-	-	-	-	-	-	Con

3.6	Nguyễn Thị Ba	-	-	-	-	-	-	-	Chị
3.7	Nguyễn Thị Phấn	-	-	-	-	-	-	-	Chị
3.8	Nguyễn Thị Năm	-	-	-	-	-	-	-	Chị (Đã mất)
3.9	Nguyễn Thị Diệp	-	-	-	-	-	-	-	Chị
3.10	Nguyễn Thị Xuân	-	-	-	-	-	-	-	Chị
3.11	Nguyễn Thành Nhơn	-	-	-	-	-	-	-	Anh
3.12	Nguyễn Thành Nghiệp	-	-	-	-	-	-	-	Anh
3.13	Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông	-	-	-	Phó CT HDQT	-	3.502.407	33,27	MCK: SVT
4	Bùi Quang Khoa	-	-	-	Phó CT HDQT	-	60.500	0,57	MCK: SVT
4.1	Bùi Quang Tinh	-	-	-	-	-	-	-	Cha
4.2	Lê Thị Hiệp	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ
4.3	Thái Ngọc Trân	-	-	-	-	-	-	-	Vợ
4.4	Bùi Thái Ngọc	-	-	-	-	-	-	-	Con
4.5	Bùi Quang Huy	-	-	-	-	-	-	-	Con
4.6	Bùi Thị Tú Nhi	-	-	-	-	-	-	-	Em
4.7	Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông	-	-	-	UV.HDQT	-	3.502.407	33,27	MCK: SVT
5	Nguyễn Ngọc Hiền	-	-	-	Ủy Viên HDQT	-	-	-	Mãn nhiệm 26/04/2019
5.1	Nguyễn Văn Vinh	-	-	-	-	-	-	-	Cha
5.2	Nguyễn Thị Thanh Nhà	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ

5.3	Bùi Quang Minh	-		UV HĐQT			181.500	1,72	Chồng
5.4	Bùi Minh Tâm An	-		-			-	-	Con
5.5	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	-					-	-	Chị
5.6	Nguyễn Thị Bảo Ngân	-		-			-	-	Chị
6	Bùi Quang Minh	-		UV. HĐQT			181.500	1,72	MCK: SVT
6.1	Bùi Quang Mẫn	-		-			228.696	2,17	MCK: SVT
6.2	Nguyễn Thị Thu	-		Phó CT HĐQT			227.685	2,16	MCK: SVT
6.3	Nguyễn Ngọc Hiền	-		UV. HĐQT			-	-	Vợ
6.4	Bùi Minh Tâm An	-		-			-	-	Con
6.5	Bùi Thảo Anh	-		-			-	-	Em
6.6	Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông	-		UV. HĐQT/ TGD			3.502.407	33,27	MCK: SVT
6.7	Công ty CP Giấy Toàn Lực	-		Chủ tịch HĐQT			779.361	7,40	MCK: SVT
7	Vũ Quốc Vương	-		UV. HĐQT			-	-	Nhiệm kỳ mới 2019-2024
7.1	Vũ Công Chính	-		-			-	-	Bố
7.2	Nguyễn Thị Kim Vui	-		-			-	-	Mẹ
7.3	Nguyễn Thị Bảo Trân	-		-			-	-	Vợ
7.4	Vũ Anh Tuấn	-		-			-	-	Con

7.5	Vũ Nguyễn Thiện An	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
7.6	Vũ Thị Ái Mỹ	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
8	Nguyễn Thanh San					Tổng Giám Đốc/CĐTT					-
8.1	Nguyễn Thanh Cương	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Cha
8.2	Nguyễn Thị Bé	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ (Đã mất)
8.3	Hồ Xuân Hương	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Vợ
8.4	Nguyễn Thanh Bình	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
8.5	Nguyễn Hồ Song Hiếu	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
8.6	Nguyễn Quang Trung	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh
8.7	Nguyễn Thị Oanh	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị
8.8	Nguyễn Thanh Tùng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
8.9	Nguyễn Thị Thanh Hương	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
8.10	Nguyễn Thanh Giang	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
8.11	Nguyễn Thị Thanh Phương	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
9	Nguyễn Thị Hoài Dung	-	-	-	-	Trưởng Ban kiểm soát					Mãn nhiệm 26/04/2019
9.1	Nguyễn Văn Quý	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Cha (Đã mất)
9.2	Trần Thị Hoài Nhân	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ (Đã mất)
9.3	Nguyễn Thanh Hùng	-	-	-	-	-	-	-	-	-	Chồng (Đã mất)

9.4	Nguyễn Mạnh Hòa	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
9.5	Nguyễn Thị Hoài Châu	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị
9.6	Nguyễn Thị Hoài Mỹ	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị
9.7	Nguyễn Quốc Hùng	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
9.8	Nguyễn Thị Hoài Minh	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
10	Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	-	-	-	-	Trưởng ban BKS	-	-	-	Nhiệm kỳ mới 2019-2024
10.1	Nguyễn Hữu Thận	-	-	-	-	-	-	-	-	Cha (Đã mất)
10.2	Trần Thị Lệ Hà	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ
10.3	Nguyễn Minh Hùng	-	-	-	-	-	-	-	-	Chồng
10.4	Nguyễn Tường Vân	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
10.5	Nguyễn Hữu Trọng Quán	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh
10.6	Nguyễn Hữu Hùng Quán	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh
10.7	Nguyễn Hữu Trí Quán	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh
10.8	Nguyễn Hữu Tín Quán	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh
10.9	Nguyễn Thị Lệ Thủy	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị
10.10	Nguyễn Thị Lệ Thanh	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị
11	Bà Nguyễn Thị Bông	-	-	-	-	UV.BKS	-	-	-	Mãn nhiệm 26/04/2019
11.1	Võ Văn Hai	-	-	-	-	-	-	-	-	Cha (mất)
11.2	Nguyễn Thị Sách	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ
11.3	Bùi Văn Thủy	-	-	-	-	-	-	-	-	Chồng

11.4	Bùi Võ Kim Ngọc	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
11.5	Bùi Võ Kim Ngân	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
11.6	Võ Thị Cúc	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
12	Trần Thị Tĩnh	-	-	-	UV.BKS	-	-	-	-	
12.1	Trần Hồng Tư	-	-	-	-	-	-	-	-	Cha (Đã mất)
12.2	Phạm Thị Nội	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ
12.3	Trần Hồng Tâm	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh
12.4	Trần Đại Ngọc	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
13	Bùi Quang Toàn	-	-	-	UV.BKS	-	-	16,918	0.16%	MCK: SVT
13.1	Bùi Quang Tiến	-	-	-	-	-	-	-	-	Cha (Đã mất)
13.2	Lưu Thị Thu Dung	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ
13.3	Bùi Quang Trung	-	-	-	-	-	-	-	-	Anh
13.4	Bùi Thị Minh Tâm	-	-	-	-	-	-	-	-	Chị
13.5	Bùi Thị Xuân Mai	-	-	-	-	-	385	0%	0%	Em
13.6	Bùi Thị Xuân Loan	-	-	-	-	-	-	-	-	Em
14	Bà Mai Thị Trúc Giang	-	-	-	Kế Toán Trưởng	-	-	43,239	0.41%	MCK: SVT
14.1	Mai Tấn Hiền	-	-	-	-	-	-	-	-	Cha (mất)
14.2	Trần Kim Phụng	-	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ
14.3	Trần Hoàng Nghĩa	-	-	-	-	-	28,487	0,27%	0,27%	Chồng
14.4	Trần Nghĩa Toàn	-	-	-	-	-	-	-	-	Con
14.5	Trần Nghĩa Thi	-	-	-	-	-	-	-	-	Con

14.6	Mai Hiền Triết	-	-	-	-	Ảnh (Bị bệnh từ nhỏ)
------	----------------	---	---	---	---	-------------------------

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết
Không phát sinh giao dịch

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không

